

SỰ PHÂN LOẠI CÁC NHÓM THÁI Ở CÁC TỈNH THANH HOÁ VÀ NGHỆ AN

LÊ SĨ GIÁO

Hiên núi hai tỉnh Thanh Hoá và Nghệ An có diện tích ước tính khoảng 20.000 km² với số người Thái chiếm gần một nửa số người Thái của Việt Nam (500.000 trên 1.200.000 người).

Kể từ khi người Pháp đặt được ách đô hộ lên đất nước ta vào những thập niên của nửa cuối thế kỉ thứ XIX cho đến khi nước Việt Nam giành được độc lập năm 1945 và cho đến nay, việc nghiên cứu dân tộc học các dân tộc ở nước ta được tiến hành một cách liên tục và thu được những kết quả khả quan. Tuy nhiên, nếu chỉ nói riêng về việc nghiên cứu người Thái thì những người Thái ở Tây Bắc, mà chủ yếu là người Thái ở hai tỉnh Sơn La và Lai Châu được quan tâm nghiên cứu nhiều hơn, nhất là sau khi Việt Nam đã giành được độc lập. Như vậy, địa bàn của hai tỉnh Thanh Hoá và Nghệ An tạm thời vẫn được coi là "điểm trống" và nếu không có sự nghiên cứu cơ bản về các nhóm Thái ở khu vực này thì sự hiểu biết của chúng ta về người Thái ở Việt Nam vẫn không đầy đủ. Vấn đề này cần được giành một công trình khảo sát công phu, còn trong bài báo nhỏ của mình chúng tôi chỉ nói về sự phân loại các nhóm Thái ở đây, vốn là vấn đề đang có nhiều ý kiến khác nhau.

Trước hết chúng tôi muốn lưu ý về sự phân chia cộng đồng Thái thành hai ngành: Thái trắng (Tày khao) và Thái đen (Tày đăm) rất phổ biến ở vùng Tây Bắc. Sự phân chia như vậy có từ bao giờ vẫn chưa có ai xác định được một cách chính xác. Trong các công trình nghiên cứu của người Pháp cách đây đã 70 - 80 năm cho thấy sự phân chia như vậy là rõ ràng. Chẳng hạn, trong cuốn *Các chủng tộc ở Thượng du Bắc Kỳ, từ Phong Thổ đến Lạng Sơn* (Les races du Haut - Tonkin de Phongtho à Langson) xuất bản năm 1924, tác giả của nó, M. Abadie đã miêu tả khá kỹ về những người Thái trắng (Les Thai blancs) và những người Thái đen (Les Thai noirs) với khá nhiều hình ảnh minh họa lí thú (1). Sự phân biệt này còn được thấy trong nhiều công trình nghiên cứu của các học giả người Pháp khác.

Nhưng tại sao lại có sự phân ngành như vậy và bản chất của cách phân chia này là gì thì các cách giải thích lại hoàn toàn không thống nhất. Ở Việt Nam cho đến nay đã có 4 cách giải thích:

1. Gọi là người Thái đen và người Thái trắng vì màu da của hai nhóm này đen trắng khác nhau. Cách giải thích này dựa vào một yếu tố là màu da, nhưng sự giải thích như vậy hoàn toàn không chính xác. Bằng cái nhìn trực quan người ta cũng có thể thấy màu da của hai nhóm này là đồng nhất; còn về mặt khoa học, không có tài liệu nào chứng minh rằng người Thái trắng trắng hơn người Thái đen và người Thái đen đen hơn người Thái trắng.

2. Có sự phân chia Thái trắng, Thái đen là do phụ nữ Thái trắng thích mặc áo màu trắng, phụ nữ Thái đen thích mặc áo màu đen. Nhưng nguyên nhân của sự

thích này là gì và cách giải thích như vậy có hoàn toàn đúng hay không còn là điều chưa được khẳng định.

3. Sự phân chia Thái trắng, Thái đen có liên hệ đến sự phân chia về mặt lãnh thổ - tộc người giữa các cư dân Tạng - Miến và các cư dân Thái- Hán. Cách giải thích này cho rằng các cư dân Tạng - Miến như người La Hủ, Hà Nhì trước đây gọi vùng đất của những tộc người khác tộc nhưng người lớn hơn, sống bên cạnh mình (người Thái, người Hán) là người Bên Trắng (Nagià); còn vùng đất của họ là Bên Đen. Nhưng trong quá trình xáo trộn, sự cư trú đã có rất nhiều thành viên của phía Bên Trắng, mà cụ thể là người Thái, đã tràn sang sinh sống ở phần đất của phía Bên Đen (các cư dân Tạng - Miến). Lúc đầu những người Thái thuộc Bên Trắng, chỉ gọi những người La Hủ, Hà Nhì là Bên Đen thì đến một lúc nào đó họ gọi luôn cả những người đồng tộc của mình đang sống ở phần đất của phía Bên Đen là người Bên Đen. Đến khi thói quen này được xác lập trong cộng đồng người Thái thì xuất hiện sự phân chia thành hai bộ phận Thái trắng và Thái đen.

Nếu như hai cách giải thích về sự phân chia các ngành Thái ở trên chỉ được nói đến như là những thói quen đã được thừa nhận thì cách giải thích thứ 3 này được trình bày khá cụ thể trong cuốn *Người Thái ở Tây Bắc Việt Nam*, của tác giả Cẩm Trọng (2).

4. Sự phân chia thành hai ngành Thái trắng và Thái đen có mối liên hệ với sự phân chia bộ lạc Thái cổ thành hai nửa (hai bào tộc- phratries) để tiến hành trao đổi hôn nhân với nhau. Trường hợp này giống với sự phân chia một bộ lạc thành hai nửa Trắng và Đen của người Cacado, thổ dân của vùng Victoria của Australia trước đây. Cách giải thích này được trình bày trong bài báo có tiêu đề *Về bản chất và ý nghĩa của tên gọi Thái Trắng, Thái Đen ở Việt Nam* của tác giả Lê Sỹ Giáo trên tạp chí Dân tộc học số 3/1988 (3).

2. Đối với người Thái ở các tỉnh Thanh Hoá và Nghệ An, sự phân biệt Thái trắng, Thái đen không rõ ràng như ở Tây Bắc. Ở tỉnh Thanh Hoá, người Thái tập trung đông nhất là ở 8 huyện miền núi: Quan Hoá, Quan Sơn, Mường Lát, Bá Thước, Lang Chánh, Thường Xuân, Như Xuân, Như Thanh. Ở tỉnh Nghệ An địa bàn có đông người Thái là các huyện: Quế Phong, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp, Kỳ Sơn, Tương Dương, Con Cuông, Tân Kỳ, Nghĩa Đàn. Mỗi huyện như vậy trước đây có nhiều đơn vị hành chính truyền thống mà người Thái gọi là các mường. Chúng tôi chưa có số liệu thống kê thật chính xác nhưng ước tính có khoảng 80 mường của người Thái ở cả hai tỉnh Thanh Hoá và Nghệ An.

Đặc điểm chung nổi bật về cách gọi tên của người Thái ở khu vực này là thường gọi theo tên các mường, nơi họ đang sinh sống. Chẳng hạn, ở Thanh hoá có các mường lớn như mường Cagia thuộc huyện Quan Hoá, mường Khoòng thuộc huyện Bá Thước, mường Đèng thuộc huyện Lang Chánh, mường Chiềng Vạn thuộc huyện Thường Xuân, còn người dân ở đây tự gọi mình là Tày Cagia, Tày Khoòng, Tày Đèng, Tày Chiềng Vạn (Tày = người, dân). Ở Nghệ An có các mường lớn như: mường Noọc thuộc huyện Quế Phong, Mường Qua thuộc huyện Con Cuông, Mường Xén thuộc huyện Kỳ Sơn, người Thái ở các mường này cũng tự gọi mình là Tày

Mường Nọc, Tày Mường Qua, Tày Mường Xén. Cách gọi tên như vậy cũng phổ biến cho cả người Thái ở Tây Bắc và đó là cách gọi tên theo địa danh.

Tuy nhiên, dù ở các mường khác nhau nhưng người Thái ở miền núi của hai tỉnh này lại cũng tự xếp mình vào các nhóm địa phương (local groups) nào đó mỗi khi họ cần phải làm như vậy, như trường hợp khi đi ra khỏi địa bàn của mình. Cụ thể là, ở Thanh Hoá có các nhóm Tày Do, Tày, Tày Mường. Trong ba nhóm này, nhóm Tày và nhóm Tày Do có số lượng đông hơn. Nhóm Tày Do cư trú tập trung ở các huyện: Thường Xuân, Như Xuân, Như Thanh, giáp với địa bàn cư trú của người Thái Nghệ An. Hai nhóm còn lại có số lượng đông ở các huyện khác. Trong một bài đăng trên tạp chí Dân tộc học của Việt Nam, bài *Lần tìm cội nguồn lịch sử của người Thái Thanh Hoá*, tôi cho rằng Tày Do là thuộc ngành Thái trắng, các nhóm Tày, Tày Mường thuộc ngành Thái đen. Tôi cũng lưu ý rằng từ Do ở đây có thể có chung nguồn gốc với các từ Do để chỉ Mường Do ở Vân Nam - Trung Quốc, Mường Do ở Nghĩa Lộ tỉnh Yên Bái, Mường Do ở huyện Phong Thổ huyện Lai Châu của Việt Nam, vốn là quê hương lâu đời của những người Thái trắng (4). Ở Nghệ An có các nhóm Tày Mường, Tày Thanh, Tày Mười và vấn đề tên gọi của các nhóm này còn phức tạp hơn. Giáo sư Đặng Nghiêm Vạn đã có bài viết *Bước đầu tìm hiểu về lịch sử phân bố dân cư miền núi Nghệ An* đăng trên Tạp chí Dân tộc học Việt Nam số 2/1974 và lần đầu tiên xác định các tên gọi đó (5). Riêng các nhóm Tày Mường còn có tên gọi là Hàng Tổng và nhóm Tày Thanh là Man Thanh. Hàng Tổng là một từ thuần Việt để chỉ dân gốc của địa phương, còn Man Thanh cũng có ý nghĩa gần như Tày Thanh. Nhóm Tày Mường là nhóm lớn nhất hầu như có mặt ở tất cả các huyện miền núi của Nghệ An, trong khi đó các nhóm Tày Thanh và Tày Mường chỉ tập trung ở các huyện: Con Cuông, Tương Dương, Kỳ Sơn. Cách gọi tên các nhóm Thái ở Nghệ An như đã nói ở trên đã trở thành thói quen và được duy trì cho đến tận hiện nay.

3. Nếu nhìn nhận các nhóm Thái ở Thanh Hoá và Nghệ An trên một địa bàn thống nhất của miền núi hai tỉnh như là một khu vực lịch sử - văn hoá thì chúng ta sẽ thấy có một số điểm cần lưu ý như sau:

1. Trước hết là tên gọi Tày Mường. Tên gọi này mang ý nghĩa phản ánh về một bộ phận cư dân có mặt sớm hơn ở một địa phương nào đó (dân gốc) hơn là dùng để chỉ tên riêng. Do đó, bộ phận tự gọi mình này là Tày Mường ở Thanh Hoá, thực chất lại cùng nhóm với những người Tày Thanh ở Nghệ An. Ở đây cũng cần quan tâm đến một tên gọi khác đã làm băn khoăn rất nhiều nhà khoa học, đó là tên gọi Tày Đeng. Năm 1941 R. Robert cho in cuốn sách có tiêu đề *Nhận xét về người Tày Đeng ở Lang Chánh* (Thanh Hoá - Trung Kỳ) (Notes sur les Tay deng de Lang Chanh - Annam) (6). Sau khi cuốn sách được công bố có nhiều người lưu ý đến tên gọi Tày Đeng - Thái đỏ, và cho rằng, có thể có một ngành Thái khác nữa là ngành Thái đỏ ở Việt Nam và cả ở Lào. Vậy, thực chất của vấn đề là như thế nào? Ở đây tên gọi Tày Đeng là xuất phát từ tên địa phương của người Thái cư trú là Mường Đeng (Mường Đỏ - liên quan đến vùng đất đỏ của khu vực này); do đó, người Thái Mường Đeng mới tự gọi mình là Tày Đeng để phân biệt với người Thái của các mường khác (như Tày Cagia, Tày Khoàng ... đã nói ở trên). Vì vậy, tên gọi Tày Đeng ở đây phải được hiểu là người Thái của Mường Đỏ chứ không phải là người

Thái của ngành Thái đỏ tương đương với các ngành Thái trắng và Thái đen. Trên thực tế thì người Thái Mường Đền cũng tự nhận mình là người Thái đen (Tày dăm).

2. Dù sự phân biệt thành các ngành Thái trắng và Thái đen ở miền núi của các tỉnh Thanh Hoá và Nghệ An không rõ ràng nhưng nếu được hỏi thì những người dân vẫn có thể xác định được là họ thuộc ngành nào. Thực tế cho thấy bộ phận tự gọi là Tày Do ở Thanh Hoá và Tày Mường ở Nghệ An chỉ là một và bộ phận này tự nhận mình là người Thái trắng. Các nhóm Tày, Tày Mường ở Thanh Hoá gần gũi với các nhóm Tày Thanh, Tày Muồi ở Nghệ An và tự coi là người Thái đen. Đến đây chúng ta có thể thiết lập được mối quan hệ không chỉ giữa người Thái của Thanh Hoá với người Thái của Nghệ An, và cả với người Thái Tây Bắc.

Nhóm Địa Phương	Tỉnh Thanh Hoá	Tỉnh Nghệ An	Tây Bắc
1	Tày Do	Tày Mường	Tái trắng-Tày khao
2	Tày, Tày Mường	Tày Thanh, Tày Muồi	Thái đen - Tày dăm

3. Ngay trong các nhóm Thái ở Nghệ An vẫn còn có các tên gọi Tày Do cho nhóm Tày Mường và Tày Nhại cho nhóm Tày Thanh. Nhưng ở đây tên Tày Do ít được nhắc đến, còn tên Tày Nhại bị coi là tên miệt thị, có hàm ý nhạo báng. Từ hiện tượng này chúng tôi lưu ý một lần nữa đến tên gọi Tày Do có thể có mối liên hệ lịch sử với các địa phương mà trước kia nhóm này đã sinh sống như đã nói ở trên. Riêng tên gọi Tày Nhại rất có thể có mối liên hệ với các tên gọi: Thai Dai, Thai Ai để chỉ những bộ phận người Thái ở một số địa phương của miền Nam Mianma, miền Bắc Thái Lan và Bắc Lào, vốn gần gũi với người Thái đen hơn.

Tất cả những gì chúng tôi đã trình bày có thể vẫn còn mang tính chất giả thuyết, nhưng chúng tôi cho rằng đây là cách tiếp cận đúng để có thể góp phần giải mã các tên gọi có liên quan đến các nhóm Thái ở Việt Nam vốn là vấn đề học thuật khá phức tạp.

Chú thích:

1. M. Abadie, *Les races du Haut Tonkin, de Phongtho à Langson*, Paris, 1924.
2. Cẩm Trọng, *Người Thái ở Tây Bắc Việt Nam*, Hà Nội, 1978, trang 25 - 63.
3. Lê Sỹ Giáo, *Về bản chất và ý nghĩa của tên gọi Thái trắng Thái đen ở Việt Nam*, Tạp chí Dân tộc học, 1988, số 3, tr.77 - 80.
4. Lê Sỹ Giáo, *Lần tìm cội nguồn lịch sử của người Thái Thanh Hóa*, Tạp chí Dân tộc học, 1995, số 2, tr.13 - 16.
5. Đặng Nghiêm Vạn, *Bước đầu tìm hiểu về lịch sử phân bố cư dân miền núi Nghệ An*, Tạp chí Dân tộc học, 1974, số 2, tr. 20 - 32.
6. R. Robert, *Notes sur les Tay deng de Lang Chanh (Thanh Hoá - Annam)*, Hanoi, 1941.